

Đà Nẵng, ngày 23 tháng 03 năm 2026

BẢN TIN DỰ BÁO, CẢNH BÁO THỜI TIẾT ĐIỂM ĐẾN 10 NGÀY TẠI THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG
TỪ NGÀY 24/03/2026 ĐẾN NGÀY 02/04/2026

1. Diễn biến các hình thể thời tiết chính ảnh hưởng đến khu vực trong 10 ngày tới:

Hình thể chủ yếu: Từ ngày 24/3-02/4 chịu ảnh hưởng của rìa tây nam cao lạnh lục địa suy yếu biến tính và rìa nam rãnh thấp có trục 24-27 độ vĩ bắc sau bị nén dịch xuống phía nam và đầy dần trong 2-3 ngày cuối. Trên cao áp cao cận nhiệt đới có cường độ ít thay đổi, sau hoạt động yếu dần.

Thời tiết chủ yếu: sáng sớm có sương mù nhẹ vài nơi, ngày nắng, chiều tối và đêm có mưa rào và dông vài nơi, riêng 2-3 ngày cuối chiều tối và đêm có mưa rào và dông rải rác, nền nhiệt độ có xu hướng tăng dần, sau giảm nhẹ.

Cảnh báo tác động:

- Những ngày mưa dông cần đề phòng các hiện tượng lốc, sét, mưa đá và gió giật mạnh trong cơn dông.
- Hiện tượng mù và sương mù xảy ra vào đêm và sáng sớm làm giảm tầm nhìn xa.

2. Dự báo, cảnh báo thời tiết điểm:

Điểm dự báo	Đêm 23/03/2026							Ngày 24/03/2026							25/03/2026							26/03/2026						
	Tmin	R	Xác suất mưa	H.gió	Tđộ	Đ.ẩm	T.tiết	Tmax	R	Xác suất mưa	H.gió	Tđộ	Đ.ẩm	T.tiết	Tmin	Tmax	Xác suất mưa	H.gió	Tđộ	T.tiết	Tmin	Tmax	Xác suất mưa	H.gió	Tđộ	T.tiết		
Hải Châu	23	0	35	SE	2	86		30	0	20	ESE	4	60		23	30	35	ENE	2		23	31	35	ENE	2			
Cẩm Lệ	23	0	30	SE	2	88		29	2	25	SE	3	62		22	30	30	NE	2		22	30	30	NE	2			
Sơn Trà	22	0	35	SE	3	90		29	0	55	ESE	6	62		23	30	25	ENE	3		22	30	35	ENE	3			
Hòa Khánh	23	0	30	E	2	89		30	0	20	E	3	60		24	31	25	E	2		23	31	25	E	2			
Ngũ Hành Sơn	22	0	30	ESE	3	87		29	0	25	ESE	5	62		23	30	30	ENE	3		22	30	30	ENE	3			
Hòa Tiến	24	0	30	E	2	86		31	1	55	E	3	60		23	31	35	E	2		22	31	35	E	2			
Hải Vân	23	0	30	E	3	90		31	3	55	E	3	63		22	31	30	E	2		22	32	25	E	2			
Hoàng Sa	23	0	30	E	6	90		30	0	20	E	7	64		23	30	25	E	4		23	30	30	E	4			
Tam Kỳ	22	0	35	ESE	2	92		31	1	55	ESE	4	62		22	31	30	ENE	2		22	32	35	ENE	2			
Thăng Bình	22	0	35	E	3	94		30	0	20	E	4	62		21	31	35	E	3		21	31	35	E	3			
Hội An	21	0	30	SE	3	92		31	0	25	E	4	63		21	31	20	E	2		20	31	30	E	2			
Điện Bàn	22	0	35	ESE	3	94		30	0	20	ESE	3	64		22	31	25	ENE	2		21	32	35	ENE	2			
Đại Lộc	22	0	35	NE	2	92		31	0	20	NE	3	62		22	32	35	NE	2		22	32	35	NE	2			
Núi Thành	21	0	30	ESE	3	94		30	0	30	ESE	4	62		22	32	30	ENE	3		22	32	30	ENE	3			
Tiên Phước	21	0	35	ESE	2	90		30	0	20	ESE	2	63		21	33	35	ENE	2		21	33	35	ENE	2			
Trà My	21	0	30	E	2	95		32	1	60	E	2	62		22	32	25	E	1		21	33	55	E	1			
Khâm Đức	21	0	35	E	2	95		32	0	20	E	2	62		21	33	55	E	2		20	33	60	E	2			
Thạch Mỹ	21	0	35	E	2	94		31	1	60	E	3	61		22	32	30	E	2		21	33	35	E	2			
Quế Sơn	21	0	35	ESE	1	96		32	0	30	ESE	3	60		21	33	25	ENE	1		21	32	35	ENE	1			
Đông Giang	20	0	30	ESE	1	95		31	0	25	ESE	2	62		20	32	30	ENE	1		20	32	30	ENE	1			
Tây Giang	20	0	30	E	1	95		32	2	60	E	2	62		21	32	25	E	1		20	31	35	E	1			

Điểm dự báo	27/03/2026				28/03/2026				29/03/2026				30/03/2026				31/03/2026				01/04/2026				02/04/2026				Tổng lượng mưa
	Tmin	Tmax	Xác suất mưa	T.tiết	Tmin	Tmax	Xác suất mưa	T.tiết	Tmin	Tmax	Xác suất mưa	T.tiết	Tmin	Tmax	Xác suất mưa	T.tiết	Tmin	Tmax	Xác suất mưa	T.tiết	Tmin	Tmax	Xác suất mưa	T.tiết	Tmin	Tmax	Xác suất mưa	T.tiết	
Hải Châu	23	32	30		23	31	30		23	31	30		23	31	55		24	32	55		23	32	30		23	33	30		5
Cẩm Lệ	22	31	30		22	30	30		23	31	30		22	31	30		23	32	60		22	32	25		22	32	30		4
Sơn Trà	22	31	25		22	30	25		23	31	25		22	30	60		23	32	60		22	32	30		22	32	25		7
Hòa Khánh	23	32	35		23	31	35		23	31	35		21	31	35		24	33	55		23	33	25		23	33	35		5
Ngũ Hành Sơn	22	31	25		22	30	25		22	30	25		22	31	25		23	32	30		22	32	25		22	32	25		8
Hòa Tiến	22	32	30		22	31	30		24	31	30		21	31	55		23	33	55		22	33	55		22	33	55		7
Hải Vân	22	33	35		22	30	35		23	30	35		21	30	60		23	33	30		22	33	55		22	33	60		5
Hoàng Sa	23	31	30		23	29	30		24	30	30		23	30	55		23	31	35		23	31	30		23	31	30		5
Tam Kỳ	23	33	25		23	32	25		23	31	55		22	31	55		23	32	35		23	32	25		23	33	25		10
Thăng Bình	23	32	30		23	31	30		23	31	30		21	31	30		23	31	55		23	31	30		23	32	30		5
Hội An	23	32	25		23	31	25		23	31	25		20	30	25		24	31	60		23	31	35		23	32	25		6
Điện Bàn	22	33	35		22	32	35		23	31	35		21	31	55		23	31	30		22	31	35		22	33	35		7
Đại Lộc	22	33	30		22	32	30		24	32	60		22	31	30		23	32	55		22	32	25		22	32	30		8
Núi Thành	23	33	35		23	31	35		23	31	35		22	31	60		23	31	30		23	31	30		23	33	35		8
Tiên Phước	22	34	30		22	31	30		23	32	30		21	31	30		23	32	55		22	32	60		22	34	60		4
Trà My	22	34	35		22	33	55		23	31	30		22	31	55		23	33	30		22	33	30		22	34	35		12
Khâm Đức	22	34	30		22	33	30		23	32	55		22	30	55		23	32	30		22	32	30		22	34	30		8
Thạnh Mỹ	22	34	30		22	33	30		22	32	60		21	31	55		21	32	60		22	32	55		22	33	55		8
Quế Sơn	23	33	60		23	32	55		23	31	30		22	30	25		21	31	55		23	31	25		23	34	25		6
Đồng Giang	22	33	55		22	32	55		22	31	55		21	30	55		20	31	60		22	31	55		22	33	55		8
Tây Giang	22	33	55		22	32	55		22	31	55		21	30	55		20	31	55		22	31	55		22	33	55		7

Thời gian ban hành bản tin tiếp theo: 04h30, ngày 24/03/2026

Tin phát lúc: 15h30

Nơi nhận:

- BCH PCTT-TKCN&PTDS tp;
- Báo và Đài PT,TH tp;
- Sở NN&MT tp;
- Phòng QLDB&TTDL KTTV;
- Trung tâm Dự báo KTTV Quốc gia;
- Trung tâm TT&DL KTTV;
- Lãnh đạo Đài;
- Lưu PDB.

Người chịu trách nhiệm
ban hành bản tin

Nguyễn Thanh Bằng

PHỤ LỤC: QUY ĐỊNH CÁC ĐIỂM DỰ BÁO, CẢNH BÁO THỜI TIẾT ĐIỂM 10 NGÀY

TT	Điểm dự báo (Phường/xã)	Khu vực hành chính: Đại diện cho các phường/xã
1	Hải Châu	Phường Hải Châu, phường Hòa Cường, phường Thanh Khê
2	Cẩm Lệ	Phường An Khê, phường Cẩm Lệ
3	Sơn Trà	Phường Sơn Trà, Phường An Hải
4	Hòa Khánh	Phường Hòa Khánh, phường Liên Chiểu
5	Ngũ Hành Sơn	Phường Ngũ Hành Sơn
6	Hòa Tiến	Phường Hòa Xuân, xã Hòa Vang, xã Hòa Tiến
7	Hải Vân	Phường Hải Vân, xã Bà Nà
8	Hoàng Sa	Đại diện cho đặc khu Hoàng Sa
9	Tam Kỳ	Phường Tam Kỳ, Hương Trà, Quảng Phú, Bàn Thạch; các xã: Tây Hồ, Chiên Đàn và Phú Ninh
10	Thăng Bình	Xã Thăng Bình, Thăng An, Thăng Trường, Thăng Điện, Thăng Phú và Đồng Dương
11	Hội An	Phường Hội An, Hội An Đông, Hội An Tây và xã Tân Hiệp
12	Điện Bàn	Phường Điện Bàn, Điện Bàn Đông, An Thắng, Điện Bàn Bắc, Điện Bàn Tây, các xã: Gò Nổi,
13	Đại Lộc	Xã Đại Lộc, Hà Nha, Thượng Đức, Vu Gia, Phú Thuận; Duy Nghĩa, Nam Phước, Duy Xuyên và Thu Bồn
14	Núi Thành	Xã Núi Thành, Tam Mỹ, Tam Anh, Đức Phú, Tam Xuân, Tam Hải
15	Tiên Phước	Xã Lãnh Ngọc, Tiên Phước, Thạnh Bình và Sơn Cẩm Hà
16	Trà My	Xã Trà My, Trà Liên, Trà Giáp, Trà Tân, Trà Đốc; Nam Trà My, Trà Tập, Trà Vân, Trà Linh, Trà Don
17	Khâm Đức	Xã Khâm Đức, Phước Năng, Phước Chánh, Phước Thành, Phước Hiệp
18	Thạnh Mỹ	Xã Thạnh Mỹ, Bến Giằng, Nam Giang, Đắc Pring, La Dêê, La Êê
19	Quế Sơn	Xã Quế Sơn Trung, Quế Sơn, Xuân Phú, Nông Sơn, Quế Phước Hiệp Đức, Việt An và Phước Trà
20	Đông Giang	Xã Đông Giang, Sông Vàng, Sông Kôn và Bến Hiên;
21	Tây Giang	Xã Avương, Tây Giang và Hùng Sơn